

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THÁI HOÀ  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 02/2019/HS-ST  
Ngày 16 tháng 01 năm 2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Văn Diên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Ngô Sỹ Lượng.  
2. Ông Nguyễn Khắc Đức.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Khắc Thạch - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 02/01/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Viết H - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 9 năm 1978, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Viết T và bà Bùi Thị L (đều đã chết); vợ Trần Thị C và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2018 đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Anh Trần Doãn P, sinh năm 1979.

Trú tại: Xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/11/2018, Lê Viết H đón xe khách đi từ thị xã T đến khu vực Bán C thuộc huyện T, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi H hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc thiểu số (H không biết tên, tuổi, địa chỉ) 02 (hai) gói ma túy gồm: 01 gói ni lông trong suốt có kích thước 6cm x 8cm bên trong có chứa chất bột heroin màu trắng và 01 gói ni lông màu xanh có kích thước 2cm x 3cm bên trong có 16 viên nén màu hồng là methamphetamine với giá 4.200.000đ (bốn triệu, hai trăm nghìn đồng). Sau đó H cất dấu hai gói ma túy vừa

mua được vào trong túi quần đang mặc rồi nghỉ qua đêm tại huyện T. Đến khoảng 9 giờ sáng ngày 02/11/2018, H đón xe khách về nhà ở nhà tại xóm P, xã T, thị xã T. đến khoảng 12 giờ 50 phút khi đang ở nhà, H định lấy số ma túy vừa mua được ra sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa kiểm tra. H đã tự nguyện lấy hai gói ma túy trong túi quần bên trái H đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 02/11/2018 của cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định:

Số chất bột màu trắng trong gói thứ nhất có khối lượng là 6,56 gam (sáu phẩy năm sáu gam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Số viên nén màu hồng trong gói thứ hai có khối lượng là 1,64 gam (một phẩy sáu tư gam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tổng khối lượng chất bột màu trắng và số viên nén màu hồng thu giữ của Lê Viết H là 8,2 gam (tám phẩy hai gam).

Tại kết luận giám định số 1187/KL-PC09 (MT) ngày 06/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lê Viết H ký hiệu A1 gửi tới giám định là ma túy (Heroin); Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lê Viết H ký hiệu A2 gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 11 tháng 12 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố Lê Viết H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 - BLHS.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS: Xử phạt bị cáo Lê Viết H từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp, nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư hình chữ nhật kích thước 10cm x 18cm đã được niêm phong bên trong có chứa 6,12gam Heroine và 1,33gam Methamphetamine thu của Lê Viết H.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh mà Đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại nhà ở Lê Viết H, xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại nhà ở Lê Viết H, xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa bắt quả tang Lê Viết H tàng trữ tàng trữ 6,56 gam ma túy heroin và 1,64 gam ma túy (Methamphetamine). Như vậy, tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của Lê Viết H là 8,2 gam (tám phẩy hai gam) tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 - BLHS. Do đó hành vi của bị cáo Lê Viết H đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật, vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai kịp thời là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy nên cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác bị cáo được sinh ra trong gia đình có công với cách mạng, mẹ bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Một phong bì thư hình chữ nhật kích thước 18cm x 10cm bên trong chứa 6,12gam Heroin và 1,33gam Methamphetamine cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Viết H tại khu vực khu vực Bản C thuộc huyện T, tỉnh Nghệ An, do không xác định được lai lịch và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS: Tuyên bố bị cáo Lê Viết H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Viết H 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/11/2018.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ một phong bì thư hình chữ nhật kích thước 18cm x 10cm đã được niêm phong bên trong có chứa 6,12gam Heroine và 1,33gam Methamphetamine thu của Lê Viết H (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Toàn bộ số tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2018 giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Toà án): Buộc bị cáo Lê Viết H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hoà;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Lê Văn Diên**